

CTCP CHỨNG KHOÁN KIRIN
KIRIN SECURITIES JSC

Số/No: **64**/2026/CV-CSI
(V/v Giải trình biến động LN sau thuế TNDN
của 6 tháng đầu năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025
và LNST 6 tháng đầu năm 2026 lỗ)
(Explanation for the fluctuations in post-tax profit)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

To: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2026

Ha Noi, August 13, 2026

/State Securities Commission of VietNam

/Vietnam Exchange

/Hanoi Stock Exchange

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kirin (Kirin Securities) xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Ủy ban và Quý Sở!
Kirin Securities JSC., extends our respectful greetings to the Authorities!

Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Kirin Securities xin giải trình về biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025 và Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2026 lỗ, như sau:

Pursuant to Clause 4, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance, providing guidelines on information disclosure in the securities market, CSI hereby provides an explanation for the fluctuations in post-tax profit of first 6 months of 2026 compared to first 6 months of 2025 and provide an explanation regarding the net profit after tax in first 6 months of 2026 showed a loss, as follows:

1. Biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025

Provides an explanation for the fluctuations in post-tax profit of first 6 months of 2026 compared to first 6 months of 2025:

Nội dung Content	6 tháng đầu năm 2026 (VNĐ) First 6 months of 2026 (VND)	6 tháng đầu năm 2025 (VNĐ) First 6 months of 2025 (VND)	Biến động (%)
Doanh thu hoạt động: Operating revenue:	32,944,620,185	36,345,949,339	(9.36)
- Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) Gains from financial assets recorded through profit/loss (FVTPL)	29,291,137,030	23,147,507,668	26.54

- Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) Gains from held to maturity investments (HTM)	195,206,274	271,792,959	
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu Gains from loans and receivables	684,420,746	178,790,354	
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán Revenue from securities brokerage	1,845,049,711	4,222,582,362	(56.31)
- Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán Revenue from securities investment consultancy	802,809,641	8,443,515,080	(90.49)
- Doanh thu lưu ký chứng khoán Revenue from securities custody	105,674,875	69,076,460	
- Thu nhập hoạt động khác Other operating income	20,321,908	12,684,456	
Chi phí hoạt động: Operating expenses	34,794,238,949	23,259,123,520	49.59
- Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) Losses on financial assets recorded through profit or loss (FVTPL)	31,174,220,684	18,898,299,257	64.96
- Chi phí hoạt động tự doanh Proprietary trading expenses	265,006,980	534,019,322	
- Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay Provisions for financial assets, handling of losses from bad receivables and impairment of financial assets and borrowing costs of loans		(168,367,616)	
- Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán Securities brokerage expenses	3,194,282,834	3,763,476,172	
- Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán Securities investment consulting expenses	55,380,627	131,070,000	
- Chi phí lưu ký chứng khoán Securities custody expenses	105,347,824	100,626,385	
Doanh thu hoạt động tài chính Revenue from financial operation	31,495,214	18,402,504	71.15
Chi phí quản lý Management expenses	10,083,495,061	8,565,759,796	17.72
Chi phí khác Other expenses	1,364,067,276	549,162,539	148.39
Lợi nhuận sau thuế TNDN Accounting profit after corporate income tax	(11,758,162,568)	3,818,959,092	

Nguyên nhân/ Reason:

- Trong 6 tháng đầu năm 2026 doanh thu hoạt động của Công ty (32,944,620,185 VND) có mức sụt giảm nhẹ 9.36% so với 6 tháng đầu năm 2025 (36,345,949,339 VND) chủ yếu do hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán 6 tháng đầu năm 2026 chỉ đạt (802,809,641 VND) giảm mạnh 90.49% so với 6 tháng đầu năm 2025 (8,433,515,080 đ), các nghiệp vụ kinh doanh khác 6 tháng đầu năm 2026 có mức giảm so với 6 tháng đầu năm 2025 như: hoạt động tự doanh giảm 26.54% và nghiệp vụ môi giới chứng khoán giảm mạnh 56.31%;

In the first 6 months of 2026, the Company's operating revenue (VND 32,944,620,185) saw a slight decline of 9.36% compared to the first 6 months of 2025 (VND 36,345,949,339). This was primarily due to securities investment advisory revenue, which reached only VND 802,809,641 sharp drop of 90.49% from the first 6 months of 2025 (VND 8,433,515,080). Other business lines also experienced declines compared to the first half of 2025, specifically proprietary trading (down 26.54%) and securities brokerage (down sharply by 56.31%).

- Chi phí hoạt động 6 tháng đầu năm 2026 tăng mạnh 49.59% so với 6 tháng đầu năm 2025 chủ yếu đến từ lỗ hoạt động tự doanh (lỗ tài sản tài chính thông qua lãi lỗ FVTPL);

Operating expenses for the first 6 months of 2026 surged by 49.59% compared to the same period in 2025, primarily driven by losses from proprietary trading activities (losses on financial assets at fair value through profit or loss – FVTPL);

- Chi phí quản lý Công ty 6 tháng đầu năm 2026 có mức tăng 17.72% so với 6 tháng đầu năm 2025 chủ yếu từ chi phí thuê văn phòng và chi phí nhân viên;

The Company's administrative expenses for the first 6 months of 2026 increased by 17.72% compared to the same period in 2025, primarily due to office rental and personnel costs.

Do đó đến lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 giảm mạnh (bị lỗ) so với 6 tháng đầu năm 2025.

Therefore, the after-tax profit for first 6 months of 2026 will increase slightly (reducing losses) compared to first 6 months of 2025.

2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2026 lỗ.

Provide an explanation regarding the net profit after tax in first 6 months of 2026 showed a loss.

Nội dung Content	6 tháng đầu năm 2026 (VND) First 6 months of 2026 (VND)
Doanh thu hoạt động: Operating revenue:	32,944,620,185
Chi phí hoạt động: Operating expenses	34,794,238,949
Doanh thu hoạt động tài chính Revenue from financial operation	31,495,214
Chi phí quản lý Management expenses	10,083,495,061

Chi phí khác <i>Other expenses</i>	1,364,067,276
Lợi nhuận sau thuế TNDN <i>Accounting profit after corporate income tax</i>	(11,758,162,568)

Nguyên nhân/ Reason:

Trong 6 tháng đầu năm 2026 doanh thu hoạt động của Công ty đạt (32,944,620,185 VND) chủ yếu đến từ lãi hoạt động tự doanh (29,291,137,030 VND), các nghiệp vụ khác có mức tăng nhẹ không đáng kể. Chi phí hoạt động Công ty 6 tháng đầu năm 2026 cũng tăng mạnh chủ yếu do khoản lỗ từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) (31,174,220,684 VND), còn lại chi phí quản lý và chi phí khác 6 tháng đầu năm 2026 cũng có mức tăng nhẹ.

In first 6 months of 2026, the Company's operating revenue increased significantly (VND 32,944,620,185), mainly due to profits from proprietary trading (VND 29,291,137,030), while other business activities saw only slight increases. The Company's operating expenses in first 6 months of 2026 also increased sharply, primarily due to losses from financial assets recognized through profit and loss (FVTPL) (VND 31,174,220,684), while administrative and other expenses in first 6 months of 2026 also saw slight increases.

→ Doanh thu có mức tăng trưởng nhưng không đủ bù đắp chi phí do đó dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2026 lỗ.

Revenue was insufficient to cover expenses, resulting in a net loss after tax in the fourth first 6 months of 2026.

Vậy, Kirin Securities xin báo cáo để Quý Ủy ban và Quý Sở được biết!

We hereby sincerely report!

Best Regards,

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- Lưu P.HCNS/office filed.

**CTCP CHỨNG KHOÁN KIRIN
KIRIN SECURITIES JSC**

TỔNG GIÁM ĐỐC

GENERAL DIRECTOR



HOÀNG XUÂN HÙNG